TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 800/2023/QĐST-HNGĐ	Hai Bà Trưng, ngày 30 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 29; khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 212 và Điều 213; Điều 396; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23 tháng 11 năm 2023;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 740/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu: Chị Nguyễn Thị Thoại M** – sinh năm 1997

HKTT và nơi ở: Cụm D thôn Q, xã V, huyện T, thành phố Hà Nội.

- **Người cùng yêu cầu: Anh Lê Thanh V**, sinh năm: 1992

HKTT: 75 Tuệ Tĩnh, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Nơi ở: Số 58 ngõ 41 phố Vọng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị Thoại M và anh Lê Thanh V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 05/03/2020 tại UBND phường N, quận H, Thành phố Hà Nội. Đây là kết hôn lần thứ nhất của anh chị. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại số E ngõ D phố V, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội. Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 5 năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn

nên cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Hiện vợ chồng đã sống ly thân, mỗi người một cuộc sống, không ai quan tâm đến ai.

Nay chị Nguyễn Thị Thoại M và anh Lê Thanh V xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc và cùng thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung:

Chị Nguyễn Thị Thoại M và anh Lê Thanh V cùng thống nhất xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Lê Đăng Q, sinh ngày 21/10/2020. Ly hôn, Chị M, anh V thống nhất thỏa thuận giao con chung Lê Đăng Q cho chị Nguyễn Thị Thoại M trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung và nhà ở chung:

Chị Nguyễn Thị Thoại M và anh Lê Thanh V thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về công nợ chung:

Chị Nguyễn Thị Thoại M và anh Lê Thanh V thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí:

Anh Lê Thanh V tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân:

*** Về tình cảm:** Chị Nguyễn Thị Thoại M và anh Lê Thanh V cùng thuận tình ly hôn.

*** Về con chung:**

Chị Nguyễn Thị Thoại M và anh Lê Thanh V cùng thống nhất xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Lê Đăng Q, sinh ngày 21/10/2020. Ly hôn, công nhận sự thỏa thuận của hai bên, giao con chung Lê Đăng Q chị Nguyễn Thị Thoại M trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật (30/11/2023) cho đến khi con chung đủ tuổi thành thành 18 tuổi hoặc tới khi anh chị có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng: Chị M, anh V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên nên Tòa án không xem xét.

Anh V có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

*** Về tài sản chung và nhà ở chung:**

Chị Nguyễn Thị Thoại M và anh Lê Thanh V thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

*** Về công nợ chung:**

Chị Nguyễn Thị Thoại M và anh Lê Thanh V thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án:

Anh Lê Thanh V tự nguyện chịu cả 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0003050 ngày 17/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Nguyễn Du, Q.Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.
(Số 01/2020 ngày 05/03/2020)
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Nguyễn Thanh Tú